

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THANH NỮA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 866/QĐ-UBND

Thanh Nưa, ngày 24 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH NỮA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 2828/QĐ-UBND, ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND, ngày 19/12/2025 của HĐND xã Thanh Nưa về dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Thanh Nưa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026 cho các phòng, ban và cơ quan, đơn vị thuộc xã Thanh Nưa với nội dung chi tiết tại các Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 được giao, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Trưởng phòng nghiệp vụ 3 – Kho bạc Nhà nước khu vực X; Trưởng các phòng, ban có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tài chính (B/c);
- TT: Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban HĐND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Chu Văn Bách

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ CHO CẤP TIỂU HỌC NĂM 2026
 (Kèm theo Quyết định số: 866/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Thanh Nứa)



TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH NỨA

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Mã quan hệ ngân sách	Mã chương	Mã ngành kinh phí	Mã nguồn kinh phí	Tổng cộng
		1095974				
	TỔNG CỘNG:					7.900.000.000
1	Kinh phí giao tự chủ, giao khoán		822	072	13	7.458.750.000
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp					6.843.000.000
-	Tiền công và các khoản đóng góp lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP					127.900.000
-	Kinh phí chi các hoạt động và các nghiệp vụ chuyên môn khác					184.000.000
-	Tăng lương, vượt khung, xếp lương, chức danh nghề nghiệp năm 2026					157.500.000
-	Tăng thâm niên năm 2026					22.500.000
-	Phụ cấp ưu đãi giáo viên dạy lớp có HS khuyết tật năm 2026					63.300.000
-	Tăng giờ kế toán đi kiêm nhiệm, tăng giờ giáo viên tiếng anh, PC GV thể dục ngoài trời					60.550.000
2	Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán		822	072	12	151.250.000
-	Hỗ trợ theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP					
-	Hỗ trợ theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP					55.350.000
-	Hỗ trợ theo Nghị định 66/2025/NĐ-CP					95.900.000
-	Hỗ trợ theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP					
-	Hỗ trợ theo Thông tư 42/2013/TTLT					
3	Chi thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP		822	072	18	290.000.000